**CHỦ ĐỀ**

**PHƯƠNG TIỆN QUY ĐỊNH GIAO THÔNG**

**Thực hiện 3 tuần: Từ ngày 24/3 đến ngày 11/4/2025**

**Tuần 1: Quy định và phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt (24 đến 28/3/2025)**

**Tuần 2: Thực hành các quy định giao thông (31/3 đến 4/4/2025)**

**Tuần 3: Phương tiện giao thông đường thủy đường hàng không (7/4 đến 11/4/2025)**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC VỆ SINH - NUÔI DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ**: **Phương tiện quy định giao thông**.

**(**Thực hiện từ ngày 24/4/2025 -11/4/2025)

GV: Lê Thị Phương Thảo

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **I. Nuôi dưỡng**  1. Ăn uống  2. Tổ chức giấc ngủ  **. Vệ sinh**  1. Vệ sinh cá nhân cô  1. Vệ sinh cá nhân trẻ  2. Vệ sinh môi trường  **III .Chăm sóc sức khỏe trẻ**  **- Phòng bệnh**  **IV .An toàn cho trẻ**  **- Thể lực, Tính mạng và tinh thần** | - 100% Trẻ ăn bán trú tại trường 1 bữa chính, 1 bữa phụ.đảm bảo đủ chất đủ lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm..  - Hàng ngày trẻ được ăn chín, uống nước sôi ấm đảm bảo vệ sinh.  - Biết ăn tất cả các món ăn ở trường  - Các loại thực phẩm đảm bảo vệ sinh và thay đổi theo thời tiết  - Đồ dùng ăn uống đảm bảo vệ sinh và đầy đủ  - Phòng ngủ của trẻ đóng kín cửa, có đủ sạp, chăn, gối, đủ ấm .  - Khi trẻ đi ngủ cô thường xuyên có mặt theo dõi động viên trẻ ngủ  - Trẻ ngủ dậy nhắc trẻ thu dọn gối và đi vệ sinh.  - Cô là tấm g­ương cho trẻ noi theo trong việc vệ sinh cá nhân.  Cô giáo quần áo, đầu tóc gọn gàng  - 100% trẻ có đồ dùng cá nhân  ( khăn, ca, bàn chải) có kí hiệu riêng  - 100% trẻ được rửa tay trước và sau khi ăn, rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác  - Vệ sinh dày dép quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng  - 100% đi vệ sinh đúng nơi quy định, sạch sẽ.  - Tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề chủ điểm, hấp dẫn.  - Đồ dùng đồ chơi phải sạch sẽ an toàn  - Phong học xung quanh lớp, sân trường luôn sạch sẽ  - nhà vệ sinh luôn sạch sẽ không có mùi hôi.  - 100% trẻ được cân theo dõi sức khỏe trẻ suy dinh dưỡng , theo biểu đồ tăng trưởng  - 100% trẻ được phòng bênh ,trẻ được tiêm phòng đầy đủ để phòng bệnh  - Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi và nhẹ cân.  - Thường xuyên chú ý không để trẻ xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tai nạn và thất lạc.  - Tạo cho trẻ tâm lý thoải mái, vui vẻ thích đi học, thích chơi với các bạn, yêu mến cô và các bạn trong trường.Nhắc trẻ đi học ngồi trên xe máy đội mũ bảo hiểm. | - Cô Chuẩn bị phòng ăn sạch sẽ thoáng . Đồ dùng đựng thức ăn: Bát, thìa, của trẻ phải được trùng nước sôi, có đĩa đựng cơm rơi, khăn lau tay, bàn ghế cho trẻ ngồi ăn, vệ sinh trước khi ăn.  - Trong khi trẻ ăn cô động viên trẻ ăn hết suất, sạch sẽ không để rơi cơm, không nói chuyện, ăn xong đánh răng uống nước.  - Đến giờ ngủ cô lau sạch nhà, trải phản, chiếu, gối, chăn cho trẻ đầy đủ, cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trong khi trẻ ngủ cô giữ yên tĩnh theo dõi trẻ ngủ  - Trẻ ngủ dậy cho trẻ đi vệ sinh và vận động nhẹ.  Giờ cho trẻ ăn phải có đủ trang phục tạp dề ,mũ ,khẩu trang  - Trong giờ vệ sinh và ở mọi lúc mọi nơi cô thường xuyên nhăc trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ rửa tay lau mặt đúng thao tác  - Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, nhắc trẻ đánh răng xúc miệng sau khi ăn  - Giữ gìn quần áo, đầu tóc gọn gàng sạch sẽ.  - Cô tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề và luôn sạch sẽ.  - Hàng tuần có lich vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh nhóm lớp vào cuối tuần.  - Trồng thêm cây xanh cây cảnh, chăm sóc nhổ cỏ nhặt lá quét dọn sạch sẽ  - Lau chùi nhà vệ sinh hàng ngày.  - Cô giáo kết hợp với nhân viên y tế cân đo theo dõi sức khỏe trẻ suy dinh dưỡng , bằng biểu đồ tăng trưởng  - Trao đổi với phụ huynh chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng để giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ  Cô giáo thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phòng bệnh cho trẻ về mùa đông cho trẻ  -Nhắc phụ huynh đưa trẻ đi tiêm phòng đầy đủ nếu có lịch của trạm y tế  - Hàng ngày ở mọi lúc mọi nơi, trong giờ học chú ý quan sát trẻ an toàn  - Cô thường xuyên vui vẻ ần cần chăm sóc trẻ như con yêu quý tôn trọng trẻ. |  |

**ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ**

1 Tình hình sức khỏe của trẻ

2. Kỹ năng

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN QUY ĐỊNH GIAO THÔNG**

**Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 24/3/2025 đến ngày 11/4/2025**

**Lớp lớn H.GV: Ngô Thị Hường**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** | | |
| MT6. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động và thực hiện bài tập bật,bò. | + Bò bằng bàn tay bàn chân 4-5 m  + Bật tách chân khép chân qua 7 ô  +Bật xa40-50cm | **-Hoạt động học:**  Bò bằng bàn tay bàn chân 4-5m.  **-TC**:Chuyền bóng  **-Hoạt động học:**  Bật khép và tách chân,Tung và bắt bóng.  **-Hoạt động học:**  Bò chui qua cổng.TC: Kéo co |
| MT15:Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh. | -Tập luyện một số thói quen tốt trong vệ sinh.Vệ sinh răng miệng vệ sinh quần áo ,vệ sinh môi trường  Lợi ích của việc giữ dìn vệ sinh thân thể ,vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người  -Phân loai rác thải theo đúng quy định. | - Hoạt động vệ sinh: Trẻ rửa tay,lau mặt đánh răng.  -Kỹ năng sống: trẻ xếp quần áo, tự mặc quần áo.  -Giờ lao động.  -Ở mọi lúc mọi nơi. |
| MT16: Có một số hành vi và thói quen tốt trong phòng bệnh. | -Tập luyện một số thói quen tốt về giữ dìn sức khỏe.  -Lựa chon và sử dụng trang phục đúng thời tiết.  -Lợi ích của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.  -Nhận biết một số biểu hiện khi bị ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.  -Ra nắng biết đội mũ,đi tất,mặc quần áo ấm khio trời lạnh.  -Nói với người lớn khi bị đau,chảy máu hoặc sốt. | - Giờ đón trẻ trẻ, ở mọi lúc mọi nơi. |
| MT19: Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh. | -Không cười đùa khi ăn uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ hóc sặc.  -Biết không tự ý uống thuốc  -Biết không ăn những đồ hôi thiu,ăn lá ,quả lạ dễ bị ngộ độc:uống bia,rượu,thuốc lá không tốt cho sức khỏe. | Hoạt động : giờ ăn trẻ biết ăn tất cả các món ăn ,ăn uống hợp vệ sinh không ăn thức ăn ôi thiu. Giờ đón trẻ trẻ .Ở mọi lúc mọi nơi. |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** | | |
| MT24. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của đối tượng các phương tiện giao thông. | -Một số phương tiện và QĐGT,đường bộ ô tô xe máy,xe đạp,xe xích lô.  - Một số phương tiện và QĐGT đường thủy tàu thủy,ca nô..  -Một số phương tiện và QĐGT đường sắt tàu hỏa.  -Thực hành về an toàn giao thộng. | **+Hoạt động học:**  -Phương tiện quy định giao thông đường bộ.  **+Hoạt động học:**  **\***Thực hành Pt và QĐ giao thông đường bộ  **+Hoạt động học:**  -Phương tiện quy định giao thông đường hàng không đường thủy.  - Ở mọi lúc mọi nơi. |
| MT33. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi,10 và đếm theo khả năng.  MT34. Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 phạm vi10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. | Đếm trong phạm vi,10 và đếm theo khả năng.  + Sự khác biệt rõ nét về số lượng của ba nhóm đối tượng. Sử dụng đúng từ: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. | **-Hoạt động học:**  Số 10 (Tiết 1)  Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi.  **Hoạt động học:**  Số 10 (Tiết 2)  thêm bớt số lượng trong phạm vi 10  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| MT35. Trẻ biết tách / gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10  thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau | Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm | **- Hoạt động học**:  số 10(Tiết 3)  **-**  Chia nhóm có 10 đối tượng thành hai phần theo các cách khác nhau  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| MT 36. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau. | - Gộp/Tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. |
| **3Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** | | |
| MT58. Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại. | - Nói và thể hiện cở chỉ,điệu bộ ,nét mặt phù hợp với yêu cầu và hoàn cảnh giao tiếp. | +Hoạt động mọi lúc mọi nơi. |
| MT63: Đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng giao trong chủ đề phương tiện quy định giao thông. | Biết lắng nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. | **+Hoạt động học**:  -Thơ: Cô dạy con.  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| MT72: Kể truyện theo tranh minh họa | -Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.  -Trẻ biết kể lại truyện theo tranh minh họa. | **+Hoạt động chiều**:  **-Truyện :** Xe đạp trên đường phố. |
| MT75. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt. | - Nhận dạng các chữ cái l,h,k | +Hoạt động học:  -LQCC: l,h,k ,pq.  +Hoạt động học:  -TCCC: l,h,k.  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội** | | |
| MT88. Nhận biết,biểu lộ được một số trạng thái cảm xúc :vui,buồn,sợ,hãi,tức dận,ngạc nhiên, xấu hổ,qua tranh ,qua nét mặt ,cử chỉ,giọng nói người khác. | -Nhận xét,bày tỏ tình cảm phù hợp với một số trạng thái cảm xúc :vui,buồn,sợ,hãi,tức dận,ngạc nhiên, xấu hổ,qua tranh ,qua nét mặt ,cử chỉ,giọng nói qua câu truyện,tranh ảnh ,âm nhạc. | - Trong các hoạt động,giờ đón trẻ trẻ ở mọi lúc mọi nơi. |
| MT99. Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn(dùng lời,nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn) | -Nhận xét và tỏ thái độvới hành vi:đúng,sai.xấu ,tốt. | Chơi, hoạt động ở các góc. Trong các hoạt đông. Ở mọi lúc mọi nơi. |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | |
| MT: 106. Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh hoạ phù hợp) theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề phương tiện quy định giao thông . | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).  Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | **Hoạt động học**:  **Nghe hát**: “Bạn ơi có biết”; “Chiếu phao bơi”.  “Anh phi công ơi”Quê hương.  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| MT109. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).Trong chủ đề phương tiện quy định giao thông. | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. | **+Hoạt động học**:  -VTTTTC bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”  TC:Nghe âm la đoán tên bài hát.  **+Hoạt động học**:  VĐTTC “ Em đi chơi thuyền”  TC: Nghe âm la đoán tên bài hát  Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề  TC:Vũ điệu đồ rê mí. |
| MT111: Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối trong chủ đề phương tiện quy định giao thông | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối | **+Hoạt động học**:  -Vẽ phương tiện giao thông  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |
| MT112. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối trong chủ đề phương tiện quy định giao thông | - Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục | **+Hoạt động học**:  - Gấp thuyền  -Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi. |